

Số:

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 10 năm 2022

V/v báo cáo đề xuất tháo gỡ
những khó khăn, vướng mắc
trong triển khai thực hiện
Chương trình MTQG phát triển
KT-XH vùng đồng bào
DTTS&MN, giai đoạn 2021 –
2025

Kính gửi:

- Ủy ban Dân tộc;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1703/UBND-CTMTQG ngày 08/10/2022 của Ủy ban Dân tộc và Công văn số 5154/UBND-KGVX ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tình hình giải ngân; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), như sau:

1. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN và tình hình giải ngân vốn NSNN năm 2022.

a) Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN năm 2022

Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước đã phân bổ năm 2022 thực hiện Chương trình là 370.190 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư là 241.924 triệu đồng (gồm: ngân sách Trung ương là 218,108 tỷ đồng; ngân sách tỉnh đối ứng là 23,816 tỷ đồng);

- Vốn sự nghiệp là 128.266 triệu đồng (ngân sách Trung ương là 114.385 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng là 13.881 triệu đồng).

b) Tình hình giải ngân vốn NSNN năm 2022.

Đến ngày 30/9/2022 các đơn vị chỉ mới giải ngân 1.519 triệu đồng vốn đầu tư công⁽¹⁾ từ nguồn ngân sách Trung ương đạt 0,7% tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; nguồn vốn sự nghiệp chưa giải ngân.

c) Dự kiến khả năng giải ngân vốn NSNN năm 2022

(1) Huyện Sơn Hà giải ngân ở Dự án 4.

Hiện nay, các đơn vị được giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục để thực hiện và giải ngân vốn năm 2022; tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số nội dung của các dự án, tiêu dự án đang gặp những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; hơn nữa, các nguồn vốn mới giao kế hoạch nên việc giải ngân vốn năm 2022 gặp rất nhiều khó khăn và khó đạt mục tiêu giải ngân 100% vốn của Chương trình.

2. Những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

- Vì cuối tháng 5/2022 Chính phủ mới giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn của Chương trình và kế hoạch vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp năm 2022 cho địa phương cho nên việc tham mưu cấp có thẩm quyền giao Kế hoạch vốn cho các cơ quan đơn vị thực hiện chậm. Mặt khác, các cơ quan Trung ương chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện (Đến tháng 9/2022 một số Bộ ngành mới ban hành văn bản hướng dẫn); một số văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng, thiếu đồng bộ giữa các văn bản của các Bộ ngành.

- Nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình mới được Trung ương giao năm 2022, chưa giao cả giai đoạn 2021-2025 nên gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình cả giai đoạn, nhất là việc lựa chọn các dự án thực hiện trong nhiều năm.

- Ngày 30/6/2022, Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư số 02/2022/TT-hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình; tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện thông tư này vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: (i) chưa hướng dẫn rõ định mức hỗ trợ, cơ chế thực hiện và thanh, quyết toán vốn đầu tư công của các nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở và đất sản xuất của Dự án 1 (*đồng thời cũng là định mức để hỗ trợ nhà ở trực tiếp cho hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tại Dự án 2*); (ii) chưa ban hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức thức dân tộc cho nhóm đối tượng 3, 4 thuộc Tiêu dự án 2 của Dự án 5; (iii) quy định đối tượng đào tạo đại học thuộc Tiêu dự án 2 của Dự án 5 không phù hợp với quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-Tg và chưa hướng dẫn rõ quy trình lựa chọn đối tượng, hình thức ký kết hợp đồng đào tạo; (iv) chưa ban hành Khung Chương trình và Bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp thuộc Tiêu dự án 4 của Dự án 5; (v) chưa hướng dẫn cụ thể về hình thức cho vay, định mức vốn cho vay, thời gian cho vay và lãi suất vay đối với nội dung hỗ trợ cho các hộ dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn thuộc Tiêu dự án 1 của Dự án 9; (vi) chưa hướng dẫn tiêu chí xác định lực lượng cốt cán có uy tín thuộc Tiêu dự án 1 của dự án 10 và (vii) chưa hướng dẫn cụ thể nội dung đầu tư sử dụng vốn đầu tư và vốn sự nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuộc Tiêu dự án 2 của dự án 10 nên không thể lập danh mục dự án đầu tư (*đối với nguồn vốn đầu tư công*) để trình HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và triển khai thực hiện.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chưa hướng dẫn thực hiện nội dung “*Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự*” thuộc Tiêu dự án 2 của Dự án 10 nên chưa thể triển khai thực hiện nội dung này.

- Hiện nay, các văn bản hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025 chưa được ban hành, gây khó khăn trong việc xác định, lập và quản lý chi phí thực hiện Chương trình.

- UBND tỉnh chưa giao cho một đơn vị chủ trì tham mưu về định mức hỗ trợ cụ thể để thực hiện một Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị cũng như mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 và điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, cho nên các địa phương rất lúng túng trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Một số nội dung của Chương trình mới, từ trước đến nay chưa thực hiện như: Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiêu dự án 2 của Dự án 3; Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư thuộc Tiêu dự án 2 của Dự án 3... đã gây lúng túng cho các địa phương trong việc xây dựng kế hoạch gửi Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp xây dựng kế hoạch chung trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Kiến nghị, đề xuất các nội dung thuộc thẩm quyền Trung ương.

a) Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ có thông báo kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 để các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình.

b) Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc:

- Hướng dẫn rõ định mức hỗ trợ, cơ chế thực hiện và thanh, quyết toán vốn đầu tư công của các nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở và đất sản xuất của Dự án 1 (*đồng thời cũng là định mức để hỗ trợ nhà ở trực tiếp cho hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tại Dự án 2*);

- Ban hành Bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp (*theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Thông tư số 02/2022/TT-UBND*) để địa phương làm cơ sở tổ chức các khóa tập huấn, nâng cao năng lực.

- Sớm ban hành Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho nhóm đối tượng 3,4 (*theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Thông tư số 02/2022/TT-UBND*); phân cấp rõ việc thực hiện bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho nhóm đối tượng 3, 4 giữa UBND cấp tỉnh và Ủy ban Dân tộc (Học viện Dân tộc) được quy định tại Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-UBND; có thể phân cấp Ủy ban Dân tộc tổ chức bồi dưỡng cho nhóm đối tượng 2, cấp tỉnh

tổ chức bồi dưỡng cho nhóm đối tượng 3 và 4 để tránh chồng chéo trong triển khai thực hiện Dự án 5.

- Hướng dẫn lồng ghép các nguồn vốn thuộc các Chương trình MTQG để triển khai xây dựng quy định, áp dụng thực hiện vì hiện nay việc lồng ghép các Chương trình và các nguồn lực tham gia Chương trình chưa được hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành Trung ương nên các địa phương (nhất là cấp xã) gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong triển khai tổ chức thực hiện Chương trình.

- Ban hành hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025.

- Hướng dẫn cụ thể về hình thức cho vay, định mức vốn cho vay, thời gian cho vay và lãi suất vay đối với nội dung: *“Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt”* thực hiện Dự án 9.

- Hướng dẫn cụ thể nội dung đầu tư sử dụng vốn đầu tư và vốn sự nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuộc Tiêu dự án 2 vì tại Điều 81 và Điều 83 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT hướng dẫn rất chung chung, địa phương không thể lập danh mục dự án đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công) để trình HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn xây dựng, quản lý, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán trong đồng bào dân tộc thiểu số và quy trình xây dựng mô hình điển hình tiên tiến (*Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 10*).

- Hướng dẫn rà soát và công nhận các thôn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi (đối với các thôn không thuộc thôn đặc biệt khó khăn nhưng đáp ứng đủ tiêu chí 15% hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) để làm cơ sở thực hiện Chương trình tại các thôn này.

c) Kính đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn thực hiện nội dung *“Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự”* của Tiêu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thuộc Dự án 10.

d) Kính đề nghị Liên minh Hợp tác xã Việt Nam: Theo điểm b khoản 10 Mục III Quyết định số 1719/QĐ-TTg quy định Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện nội dung *“Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”*. Vì vậy, kính đề nghị Liên minh Hợp tác xã Việt Nam sớm có hướng dẫn thực hiện nội dung này.

đ) Kính đề nghị Bộ Tài chính: có văn bản hướng dẫn việc “Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định 27/2022/NĐ-CP” và “Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền)”.

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn